TAND HUYỆN ĐỊNH HÓA
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/ 2019 /HS - ST
Ngày 30/5/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiện Hoàng.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Triệu Thị Tình;

2. Bà Thái Thị Thìn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 30/5/2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 16/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Việt T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 04/8/1981 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Xóm Ph, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Quang H và bà Trần Thị H; có vợ Phan Thị S và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số: 70/2013/ HSST ngày 30/7/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xử phạt Nguyễn Việt T 30 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" . Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 26/4/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2019 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(có mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hà Văn H, sinh năm:1984. Nơi cư trú: Xóm LN, xã BN, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt).

* Người làm chứng:

- Ông Lê Xuân Đ, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Xóm HT, xã BN, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 22/01/2019, Tổ công tác Công an huyện Đ Phối hợp với Công an xã BN nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp tại khu vực xóm HT, xã BN có 01 số đối tượng biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác Công an huyện Đ đã tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Việt T đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hà Văn H. Thu giữ trong lòng bàn tay trái củaT 02 gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi là hêrôin), được gói bằng giấy bạc màu vàng. Thu giữ tại tay trái của H 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 Đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, đưa Nguyễn Việt T và Hà Văn H về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ để điều tra, xử lý theo quy định pháp luật. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Việt T không phát hiện, thu giữ thêm gì liên quan đến ma túy.

Ngày 22/01/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Đ phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Việt T là 0,213g (không phẩy hai mười ba gam).

Tại bản Kết luận giám định số: 338/KL-PC09 ngày 29/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Việt T là hêrôin. Có trọng lượng (khối lượng) 0,213 gam.

Về nguồn gốc số hêrôin bị thu giữ T khai nhận: Bản thân T là đối tượng nghiện chất ma túy, nên khoảng 10 giờ ngày 21/01/2019, T đi xe buýt xuống khu vực bến xe Thái Nguyên, mua của 01 người đàn ông không quen biết với giá 200.000 (hai trăm nghìn Đ). Sau đó, T chia thành 04 gói nhỏ, T sử dụng hết 02 gói, cất 02 gói trong người, mục đích có người nghiện hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ 35 phút ngày 22/01/2019, T đang đi bộ ở khu vực xóm HT, xã BN, huyện Đ thì gặp Hà Văn H, H có hỏi mua ma túy của T và được T đồng ý. T cầm 02 gói ma túy trên tay trái đang chuẩn bị đưa cho H, còn H đang cầm số tiền 200.000 Đ trên tay trái thì bị Tổ công tác Công an huyện Đ bắt quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật như trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,203 gam ma túy (loại hêrôin) còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ bì niêm phong khi bắt quả tang và 200.000đ hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tiền gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Với hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 17 ngày 18/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt T ra xét xử về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, nội dung, hành vi phạm tội, hậu quả và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh : Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có tính khả thi.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,203 gam ma túy (loại hêrôin) còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ bì niêm phong khi bắt quả tang; tịch thu sung quỹ nhà nước 200.000đ (Hai trăm nghìn Đ) của Hà Văn H là số tiền sử dụng vào việc mua, bán hê rô in với T.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận, đối đáp: Bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Việt T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của Hà Văn H, của người làm chứng Lê Xuân Đ về thời gian, địa điểm thực hiện giao dịch mua, bán, về số hê rô in, T bán cho H, số tiền H bỏ ra mua hê rô in của T, phù hợp với số tiền và số hê rô in bị thu giữ. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được khách quan có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận:

T là đối tượng nghiện ma túy, nên khoảng 10 giờ ngày 21/01/2019, T đi xe buýt xuống khu vực bến xe Thái Nguyên, mua của 01 gói Hêrôin của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 (hai trăm nghìn Đ). Sau đó, T về chia thành 04 gói nhỏ, T đã sử dụng hết 02 gói, cất 02 gói trong người để nếu có người nghiện hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ 35 phút ngày 22/01/2019, T đang đi bộ ở khu vực xóm HT, xã BN, huyện Đ thì gặp Hà Văn H là đối tượng nghiện ma túy, H có hỏi mua ma túy của T để sử dụng và được T Đ ý, sau khi thống nhất về giá cả là mua 200.000đ, được số lượng là 2 gói ma túy xong thì T cầm 02 gói ma túy trên tay trái để đưa cho H, còn H cầm 200.000 Đ trên tay trái để đưa cho T thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang, thu giữ, niêm phong tiền, hêrôin như đã trên. Số lượng 02 gói hêrôin thu giữ của T có khối

lượng là 0,213 gam hêrôin. Hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự .

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt T về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng hành vi, trình tự tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan, đúng quy định của pháp luật. Không có khiếu nại, kiến nghị gì các văn bản tố tụng. Đảm bảo sự khách quan, nghiêm minh trong quá trình giải quyết vụ án.

Xét tính chất, hậu quả hành vi của bị cáo Nguyễn Việt T thấy rằng:

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những người nghiện có ma túy để sử dụng, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong những nguyên nhân làm cho một số loại tội phạm khác gia tăng. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lời và để phục vụ nhu cầu sai trái của bản thân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý, cần được xử lý nghiêm minh.

Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Bị cáo T có nhân thân xấu, Tại bản án số 70/2013/HSST ngày 30/7/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương tuyên phạt Nguyễn Việt T 30 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị cáo đã chấp hành xong bản án vừa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy làm bài học cho mình để sửa chữa lỗi lầm, trở thành người tốt cho gia đình, xã hội mà bị cáo tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần có mức án nghiêm khác đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo vì vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, sau khi đánh giá toàn diện về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội Đ xét xử xét thấy cần cách ly ra khỏi đời sống chung trong xã hội đối với bị cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Cần tăng cao hơn mức hình phạt tù mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo để tăng tính, mức độ răn đe giáo dục với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo T kiếm lời nhằm phục vụ nhu cầu nghiện hút của cá nhân bị cáo, bị cáo không có

tài sản riêng gì có giá trị, việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là không khả thi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,203 gam ma túy (loại hêrôin) còn lại sau giám định của bị cáo Nguyễn Việt T; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ bì niêm phong khi bắt quả tang cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn Đ) của Hà Văn H là công cụ dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Trong vụ án, còn có đối tượng Hà Văn H là người mua ma túy của Nguyễn Việt T, nhưng chưa kịp nhận ma túy của T và chưa kịp đưa tiền cho T thì bị Công an bắt giữ. Xét thấy hành vi của Hà Văn H chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Về nguồn gốc số hêrôin của T đã bị thu giữ, T khai mua tại khu vực bến xe khách Thái Nguyên của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xem xét, xử lý, khi nào xác định được đối tượng sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ quy định tại Điều 259, khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 298, Điều 299, 326 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt T phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 22/01/2019.

2- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Việt T.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

3- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sư:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,203 gam ma túy (loại hêrôin) còn lại sau giám định

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong là vỏ phong bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang đối tượng ký hiệu A3.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ (Hai trăm nghìn Đ) của Hà Văn H.

(Tình trạng vật chứng như tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18/4/2019 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

4- Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135,136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Bị cáo Nguyễn Việt T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn Đ) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tròn kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Công an huyện Đ (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thiện Hoàng